# BÀI THỰC HÀNH MSDOS SỐ 1

# 1. Một số khái niệm cơ bản

**Tập tin** tên tập tin = <phần tên chính>.[phần mở rộng]

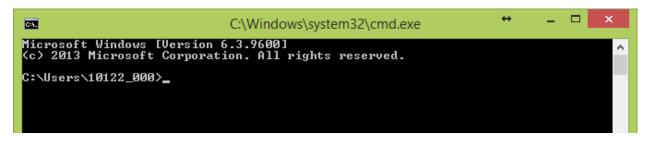
Cách đặt tên: gồm 2 phần:

- o **Phần tên chính (filename)**: bắt buộc phải có, tối đa 8 kí tự.
- Phần mở rộng (extension): có thể có hoặc không, dùng để xác định loại tập tin. Có tối đa 3 kí tự
- Ví du: BaiTap.doc trong đó: BaiTap là tên chính (filename) .doc là phần mở rộng (extension)

Không dùng các tên sau đây để đặt cho tập tin: CON, PRN, LPT1, LPT2, COM1, COM2, AUX, LST, NUL,....

# Ő đĩa, thư mục hiện hành

Chọn tổ hợp phím *Window + R*, gõ vào *cmd* sẽ hiển thị giao diện như bên dưới



Trong hình dưới:

- ❖ Ký hiệu phía trước dấu hai chấm là <mark>ổ đĩa hiện hành</mark> (Ổ đĩa C)
- Tên thư mục phía trước dấu > là thư mục hiện hành (Thư mục 10122\_000)

# Đường dẫn gồm đường dẫn tuyệt đối và đường dẫn tương đối

## **❖** Ví dụ 1:

"C:\GiangDay\BaiTap\KTLT" → Đường dẫn tuyệt đối (là bắt đầu bằng tên ổ đĩa, không quan tâm đến thư muc hiện hành)

"BaiTap\KTLT" → Đường dẫn tương đối bắt đầu từ thư mục GiangDay (không chứa tên ổ đĩa, quan tâm đến thư mục hiện hành là GiangDay)

#### **❖** Ví dụ 2:

Trong ổ C:\ có thư mục "dayhoc". Trong thư mục "dayhoc" có thư mục "baisoan"

→ Hãy xem thông tin của thư mục "baisoan" bằng 2 cách: Đường dẫn tuyệt đối và đường dẫn tương đối

Đường dẫn tuyệt đối: "C:\dayhoc\baisoan"

Đường dẫn tương đối: "baisoan" với thư mục hiện hành là "dayhoc"

## Các ký tư đại diện tập tin, thư mục

\*: đại diện cho tất cả các ký tự

## ?: đại diện cho 1 ký tự

#### ❖ Ví du:

Có các tập tin BT1.doc, BT2.doc, BT5.doc, BT61.doc, BT100.doc, BT512.doc

BT<mark>?</mark>.doc: đại diện cho 3 tập tin BT1.doc, BT2.doc, BT5.doc

BT\*.doc: đại diện cho tất cả 6 tập tin trên